



THỊ TRƯỜNG RƠI VỀ ĐIỂM CÂN BẰNG GIỮA RỦI RO VÀ KỶ VỌNG

Mở tài khoản

Tải ứng dụng



Thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua tháng 3 với diễn biến tiêu cực dưới sự chi phối mạnh của chiến sự tại Trung Đông trước khi có nhịp phục hồi tương đối tốt vào những ngày cuối tháng, giá dầu neo cao đã đẩy lên tâm lý lo ngại cao độ về triển vọng tăng trưởng và lạm phát, NĐT trong nước và khối ngoại đều có xu hướng co hẹp vị thế, áp lực bán xuất hiện ngay cả đối với các cổ phiếu được kỳ vọng hưởng lợi nhờ căng thẳng địa chính trị, điều này đã đẩy định giá P/E của toàn thị trường về mức 13.x – thấp hơn đáng kể so với mức trung bình 10 năm là 15.36 lần. Chỉ số VN-Index đạt 1,674.49 điểm, giảm 205.84 điểm so với cuối tháng trước, tương ứng mức giảm -10.95% MoM. Giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân đạt 27,237 tỷ đồng/phiên, tăng 8.46% so với mức trung bình mỗi phiên của tháng 2.

Tiếp nối xu hướng phục hồi từ cuối tháng 3.2026, kịch bản cơ sở trong tháng 4.2026 nghiêng về phục hồi và tích lũy trong vùng điểm số 1,665 – 1,740 điểm. Trong đó, các yếu tố chính có thể ảnh hưởng đến TTCK trong tháng 4:

Tích cực: Kỳ vọng chính thức nâng hạng thị trường, nền tảng GDP ổn định, phân bổ room tín dụng Quý 2

Tiêu cực: Nỗi lo lạm phát, áp lực lãi suất và tỷ giá, rủi ro mới từ thuế quan Hoa kỳ

Bên cạnh đó, chiến sự tại Trung Đông có thể tác động đáng kể lên tâm lý thị trường theo cả hai mặt tích cực và tiêu cực.

Cổ phiếu có cơ hội đầu tư: ACB, VHC





NỘI DUNG CHÍNH

Nhìn lại thị trường tháng 03.2026

Bối cảnh chung

Diễn biến thị trường chứng khoán

Dự báo xu hướng thị trường tháng 04.2026

Các yếu tố có thể tác động đến thị trường

Dự báo kịch bản vận động của chỉ số VN-index

Nhận định cổ phiếu tâm điểm & gợi ý cơ hội đầu tư

Nhận định kỹ thuật top cổ phiếu có giá trị giao dịch lớn nhất

Gợi ý cơ hội đầu tư



NHÌN LẠI THỊ TRƯỜNG THÁNG 03.2026



1. BỐI CẢNH CHUNG

Xung đột Trung Đông gia tăng chi phối thị trường chứng khoán toàn cầu

Trong tháng 3/2026, xung đột quân sự tại Trung Đông tiếp tục leo thang và trở thành yếu tố chi phối chính đối với diễn biến của thị trường tài chính toàn cầu.

Tuyến vận chuyển chiến lược là eo biển Hormuz bị gián đoạn, nơi trung chuyển khoảng 20% nguồn cung dầu thế giới đã khiến giá dầu tăng mạnh kéo theo lo ngại lạm phát gia tăng, buộc các ngân hàng trung ương phải duy trì lập trường thắt chặt lâu hơn. Điều này nhanh chóng tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư, khiến dòng tiền có xu hướng rút khỏi tài sản rủi ro.

Kết quả là, hầu hết các thị trường chứng khoán lớn đều ghi nhận diễn biến kém tích cực trong một tháng qua, với các chỉ số chứng khoán tại các thị trường lớn như Dow Jones Industrial Average, CAC 40, DAX, FTSE 100, KOSPI và Nikkei 225 đều điều chỉnh giảm.

Triển vọng tăng trưởng toàn cầu chậm lại

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu giảm từ 3.3% xuống còn 2.9% vào năm 2026 và chỉ nhích nhẹ lên 3.0% vào năm 2027. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc giá năng lượng tăng mạnh và mức độ bất định cao của xung đột, làm lu mờ các động lực trước đó như đầu tư vào công nghệ, môi trường thuế thuận lợi hơn và quán tính tăng trưởng từ năm 2025.

Tính kể từ khi xảy ra xung đột, giá dầu WTI đã tăng khoảng 50% lên mức quanh 100 USD/thùng. Theo ước tính của IMF, giá năng lượng tăng 10% và duy trì trong 1 năm có thể khiến lạm phát toàn cầu tăng 0.4%.

Chính sách tiền tệ của các NHTW lớn trên thế giới trở nên thận trọng

Trong các kỳ họp tháng 3/2026, các ngân hàng trung ương lớn đồng loạt giữ nguyên lãi suất, nhưng đồng thời cũng phát thông điệp thận trọng trước bối cảnh lạm phát gia tăng.

Cụ thể, tại cuộc họp ngày 18/03, Fed giữ nguyên lãi suất trong vùng 3.5%–3.75% Trong khi đó, ECB giữ lãi suất tham chiếu ở mức 2% nhưng phát tín hiệu sẵn sàng thắt chặt trở lại nếu áp lực lạm phát từ giá năng lượng gia tăng. Tương tự, BOJ cũng giữ nguyên lãi suất quanh 0.75% tại cuộc họp ngày 19/03, song đã cho thấy xu hướng nghiêng về tăng lãi suất trong bối cảnh lạm phát tăng và đồng Yên suy yếu.

Các chỉ số chứng khoán	Điểm số	%MoM
DOW JONES – Mỹ	46,341.51	-5.38%
DAX Index – Đức	22,680.04	-8.94%
CAC 40 - Pháp	7,816.94	-8.90%
FTSE 100 - Anh	10,176.45	-6.73%
KOSPI – Hàn Quốc	5,052.46	-19.08%
NIKKIE – Nhật Bản	51,227.00	-12.95%
VN-index – Việt Nam	1,674.49	-10.95%

Nguồn: Vietstock

NHÌN LẠI THỊ TRƯỜNG THÁNG 03.2026

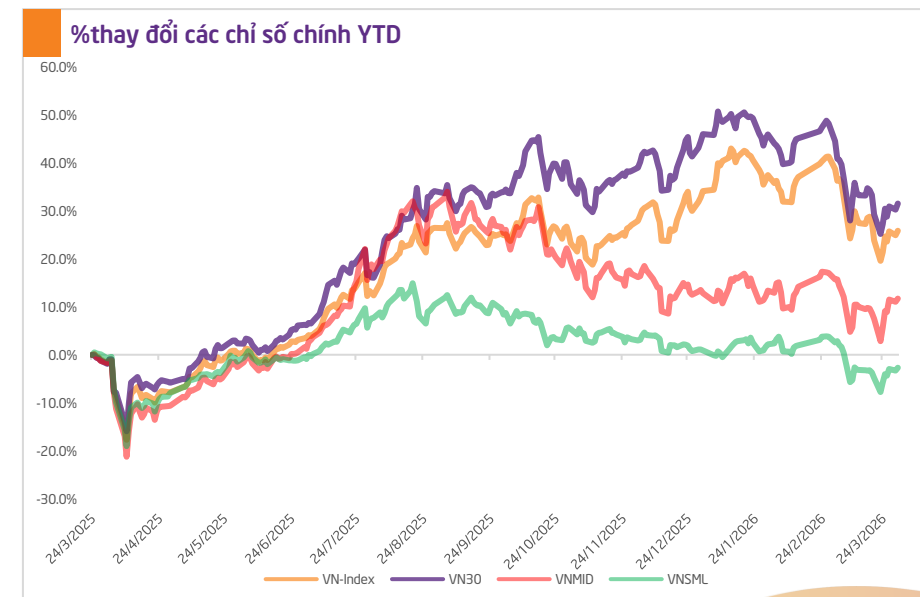
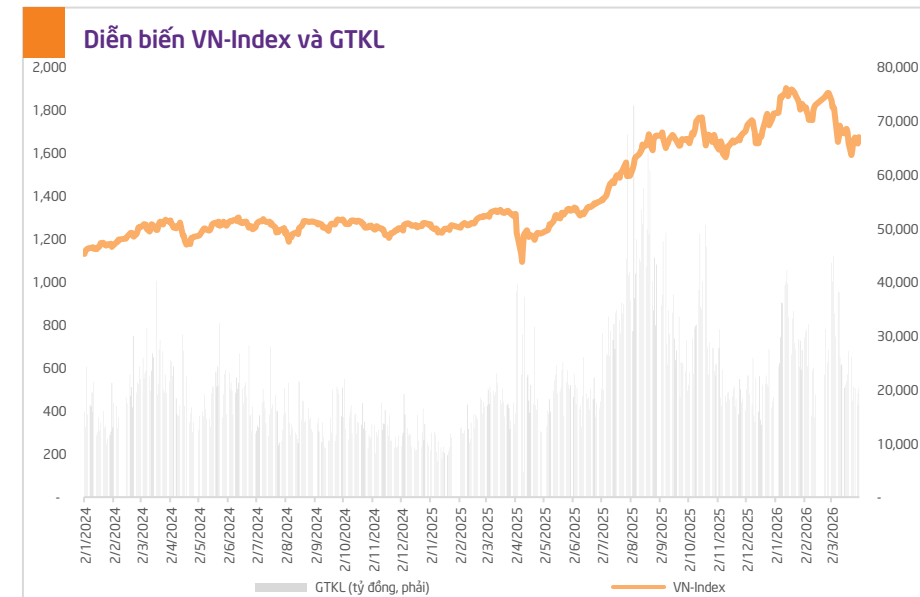
2. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua tháng 3 với diễn biến tiêu cực dưới sự chi phối mạnh của chiến sự tại Trung Đông trước khi có nhịp phục hồi tương đối tốt vào những ngày cuối tháng, giá dầu neo cao đã đẩy lên tâm lý lo ngại cao độ về triển vọng tăng trưởng và lạm phát, NĐT trong nước và khối ngoại đều có xu hướng co hẹp vị thế, áp lực bán xuất hiện ngay cả đối với các cổ phiếu được kỳ vọng hưởng lợi nhờ căng thẳng địa chính trị, điều này đã đẩy định giá P/E của toàn thị trường về mức khá hấp dẫn trong trung – dài hạn. Một số cổ phiếu có câu chuyện riêng vẫn ghi nhận đà tăng trong tháng hoặc được mua ròng bởi khối ngoại đã trở thành điểm sáng.

Tại ngày 31/03/2026, chỉ số VN-Index đạt 1,674.49 điểm, giảm 205.84 điểm so với cuối tháng trước, tương ứng mức giảm -10.95% MoM. Định giá thị trường theo P/E đạt 13.57 lần, thấp hơn đáng kể so với mức P/E trung bình 10 năm là 15.36 lần. Thanh khoản toàn thị trường có sự cải thiện so với tháng trước, giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân đạt 27,237 tỷ đồng/phiên tương ứng +8.46% MoM.

Theo nhóm vốn hóa, Nhóm Midcap ghi nhận mức giảm ít nhất với tỷ lệ -4.55% MoM, trong đó được đóng góp tích cực bởi cổ phiếu NVL +15.04%, VCG +14.88%, TCH +14.47%, DCM 12.46%, REE +10.84%... Nhóm VN30 ghi nhận mức giảm lớn nhất với tỷ lệ -11.26% MoM, trong đó chỉ có cổ phiếu SSB +0.30%, phần còn lại của rổ VN30 đều giảm giá. Hầu hết các nhóm ngành đều ghi nhận hiệu suất âm trong tháng 3, trừ nhóm Ô tô và phụ tùng +3.30% và Bảo hiểm +1.82%. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu Dầu khí cũng bị chịu áp lực giảm giá mạnh (-15.97%) sau khi dẫn đầu hiệu suất các nhóm ngành trong tháng 2 dù giá dầu vẫn neo ở mức cao do lo ngại đứt gãy nguồn cung.

Nhà đầu tư nước ngoài đẩy mạnh bán ròng trong tháng 3 với tổng giá trị là 17,595 tỷ đồng (tháng 2 là 7,835 tỷ đồng), trong đó 16,413 tỷ đồng thông qua giao dịch khớp lệnh và 1,182 tỷ đồng thông qua giao dịch thỏa thuận. Chiều mua ròng được dẫn đầu bởi MWG, DCM và MCH; ngược lại VIC, FPT, STB chịu lực bán ròng lớn nhất. Lũy kế 12 tháng gần nhất, khối ngoại đã bán ròng 130,690 tỷ đồng.



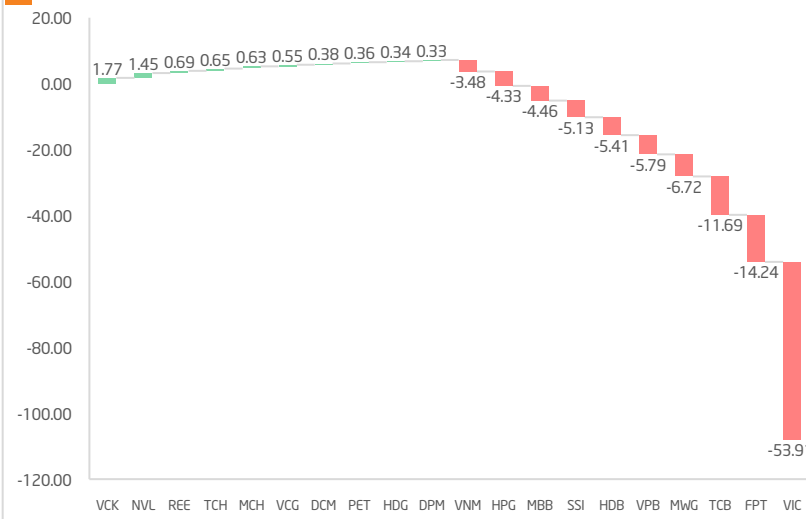
NHÌN LẠI THỊ TRƯỜNG THÁNG 03.2026

2. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

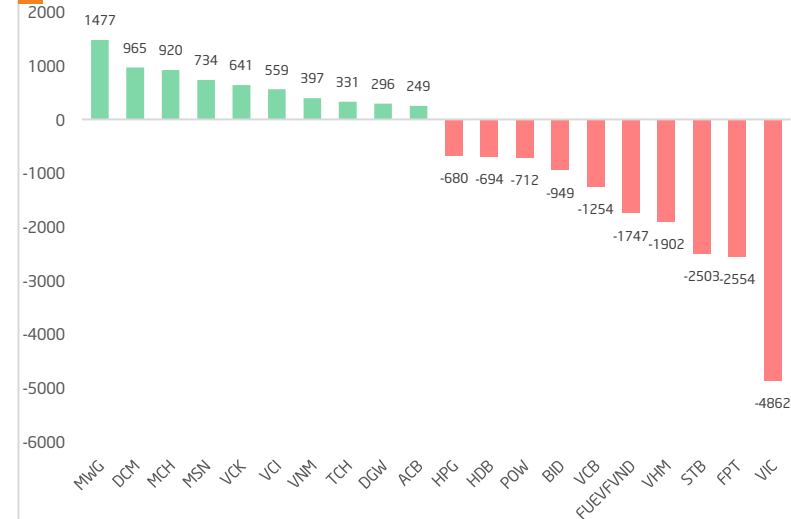
Định giá P/E của VN-Index (lần)



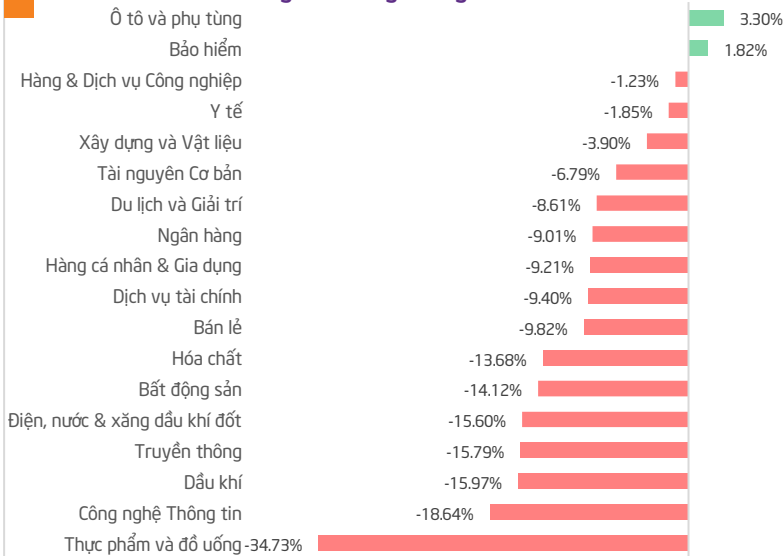
Top cổ phiếu ảnh hưởng đến VN-index



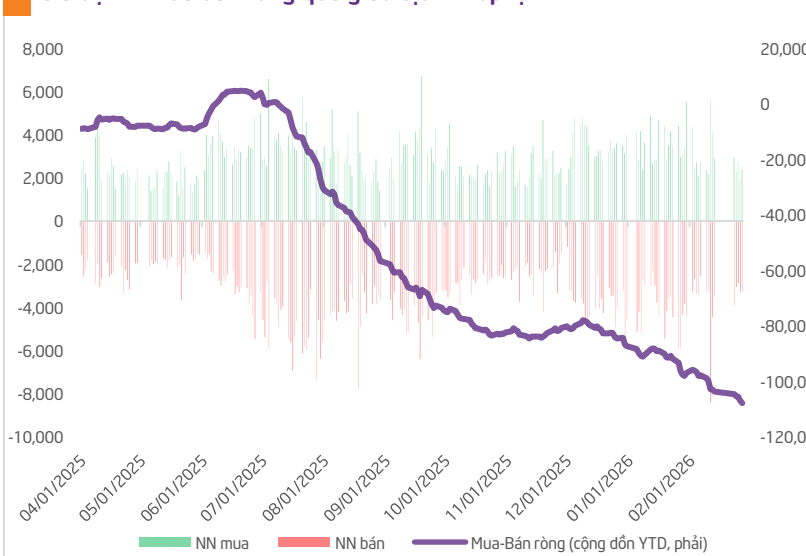
Top giao dịch ròng NĐTNN



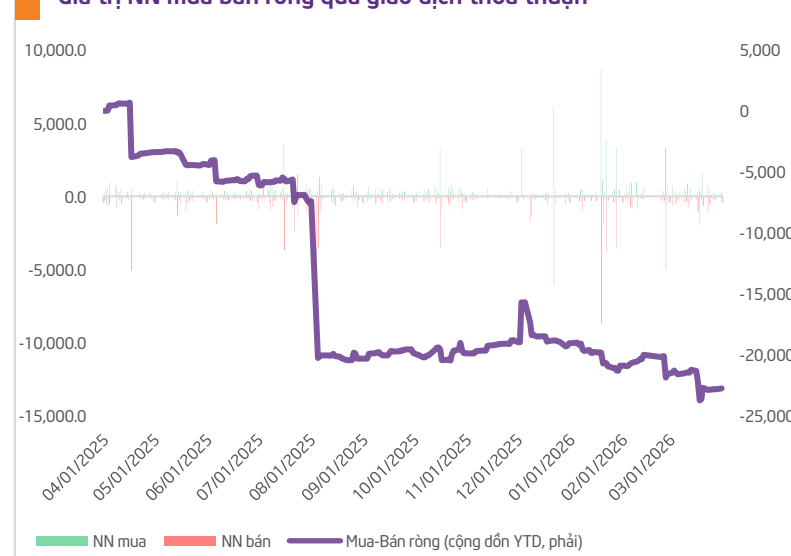
Diễn biến các nhóm ngành trong tháng 3



Giá trị NN mua bán ròng qua giao dịch khớp lệnh



Giá trị NN mua bán ròng qua giao dịch thỏa thuận



2. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Nhận định thị trường theo quan điểm kỹ thuật:

Chỉ số VN-index đang vận động trong nhịp phục hồi khá tích cực sau khi kiểm định thành công vùng hỗ trợ quanh 1,580 – 1,590 điểm vào ngày 23/03/2026.

Đáng chú ý, quán tính của nhịp phục hồi đã khiến VN-index bứt phá lên khỏi trendline ngắn hạn, hàm ý thị trường có thể đã thoát khỏi xu hướng giảm và có tiềm năng đang ở chân của một sóng tăng thay vì là một nhịp phục hồi kỹ thuật thông thường sau nhịp giảm, tuy nhiên khối lượng giao dịch khớp lệnh vẫn đang thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn đang duy trì trạng thái thận trọng nhất định.

Hiện chỉ số VN-index đã vượt lên trên mức trung bình 200 ngày (MA200 hiện đang ở vùng 1,660 điểm) cho thấy xu hướng tăng dài hạn từ tháng 5.2025 vẫn được bảo toàn.

Chỉ báo RSI và MFI đã phục hồi từ vùng quá bán lên vùng trung tính trong khi chỉ báo MACD cho tín hiệu tích cực hơn (MACD line > Signal line) cho thấy động lực tăng của thị trường đang được hình thành bước đầu.

Theo đó, chúng tôi cho rằng thị trường đang nghiêng về trạng thái tích lũy trung hạn trong một xu hướng tăng dài hạn và những biến động trong ngắn hạn là điều khó tránh khỏi. Xu hướng tăng dài hạn của thị trường vẫn sẽ được kéo dài khi vùng hỗ trợ 1580 điểm và MA200 ngày không bị vi phạm.





DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG THÁNG 04.2026



DỰ BÁO XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 04.2026

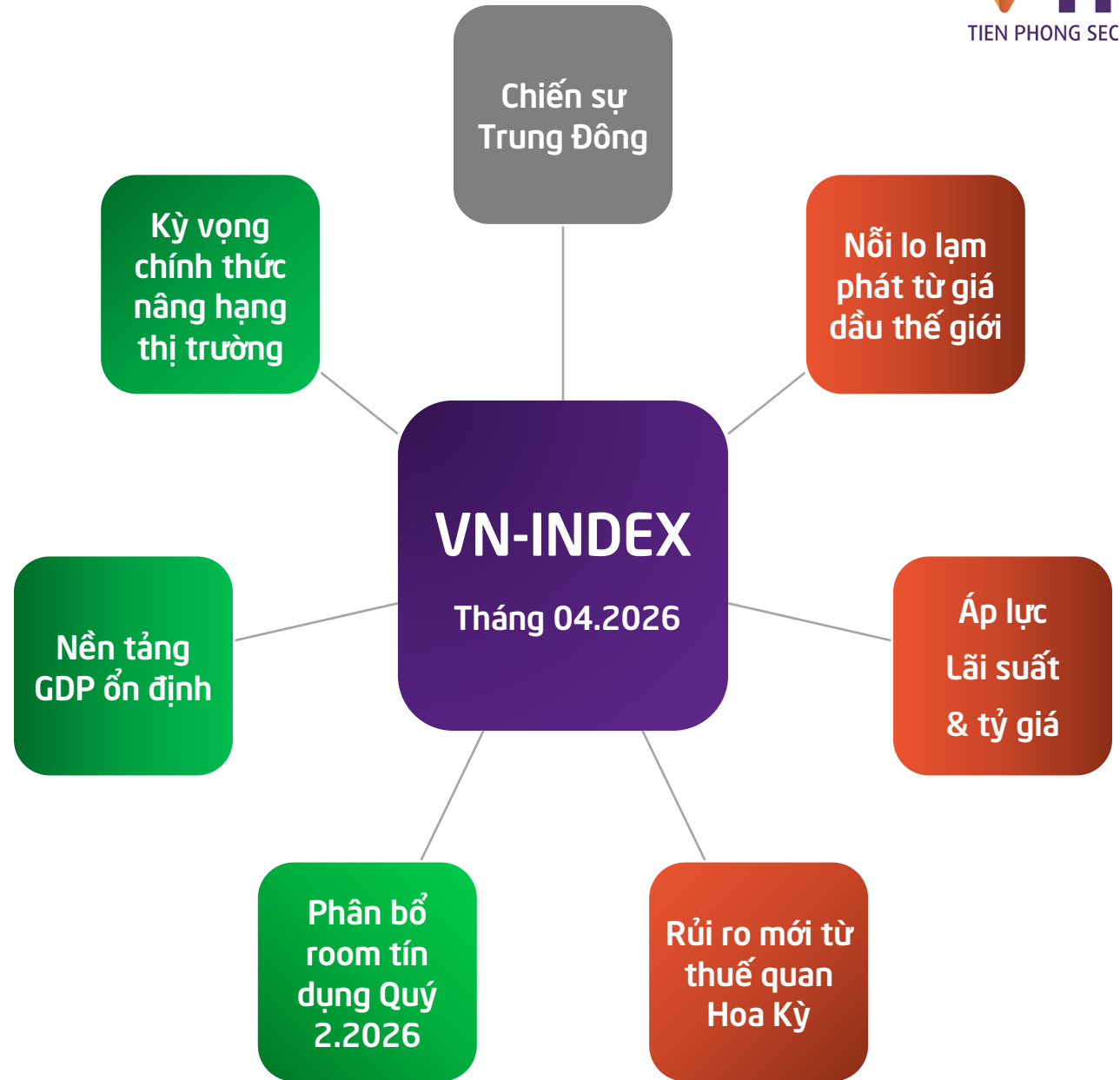
1. Các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thị trường

Tháng 4/2026 mở ra trong một trạng thái giằng co giữa rủi ro và kỳ vọng, khi thị trường đứng giữa các lực cản từ bên ngoài và yếu tố hỗ trợ mang tính nền tảng của một thị trường đang phát triển.

Một mặt, câu chuyện nâng hạng thị trường đang dần tiến đến thời điểm xác nhận, trở thành chất xúc tác có thể kích hoạt lại dòng tiền và mở ra kỳ vọng định giá lại trong trung – dài hạn. Đồng thời, nền tảng vĩ mô trong nước vẫn duy trì ổn định với tăng trưởng cao, cùng với việc room tín dụng bước sang quý mới có thể được mở lại, tạo dư địa cho dòng vốn vận hành tích cực hơn trong ngắn hạn.

Ở chiều ngược lại, thị trường vẫn phải đối mặt với một lớp “sương mù vĩ mô” đến từ bên ngoài. Căng thẳng tại Trung Đông chưa hạ nhiệt khiến giá dầu neo cao, kéo theo nỗi lo lạm phát và khả năng duy trì mặt bằng lãi suất cao lâu hơn dự kiến của các NHTW lớn trên thế giới. Lãi suất trong nước cũng đang duy trì xu hướng tăng, thanh khoản hệ thống không còn quá dồi dào, trong khi tỷ giá cũng quay trở lại vùng cao. Bên cạnh đó, rủi ro thương mại từ Mỹ với khả năng áp thuế mới sau giai đoạn “tạm hoãn” – tiếp tục tạo áp lực lên các nhóm doanh nghiệp xuất khẩu và tâm lý thị trường chung.

Dù vậy, cần lưu ý rằng thị trường tài chính thường phản ứng rất nhanh với sự thay đổi của yếu tố địa chính trị. Trong kịch bản căng thẳng tại Trung Đông hạ nhiệt sớm, áp lực tâm lý và rủi ro vĩ mô có thể được gỡ bỏ nhanh chóng. Khi đó, giá dầu hạ nhiệt, kỳ vọng lạm phát giảm và dòng tiền có thể quay trở lại các tài sản rủi ro, biến yếu tố này thành một chất xúc tác mạnh cho nhịp phục hồi của thị trường trong ngắn hạn.



1. Các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thị trường

• Kỳ vọng chính thức nâng hạng thị trường

Ngày 07/04/2026 tới đây, FTSE Russell sẽ công bố kết quả rà soát giữa kỳ về việc chính thức nâng hạng thị trường Việt Nam lên nhóm Thị trường mới nổi Thứ Cấp. Trong trường hợp kết quả công bố tích cực như dự kiến, thị trường chứng khoán nhiều khả năng sẽ bước vào một giai đoạn định giá lại với cả tác động ngắn hạn và trung – dài hạn.

Trong ngắn hạn, thông tin nâng hạng đóng vai trò như một chất xúc tác mạnh về mặt tâm lý, có thể kích hoạt dòng tiền quay trở lại thị trường. Về trung và dài hạn, tác động quan trọng nhất đến từ dòng vốn ngoại. Việc nâng hạng sẽ giúp Việt Nam được đưa vào rổ chỉ số của các quỹ đầu tư theo chuẩn thị trường mới nổi, qua đó mở ra khả năng thu hút dòng vốn thụ động quy mô lớn. Bên cạnh đó, các quỹ chủ động cũng có xu hướng gia tăng tỷ trọng khi các rào cản về tiếp cận thị trường được cải thiện.

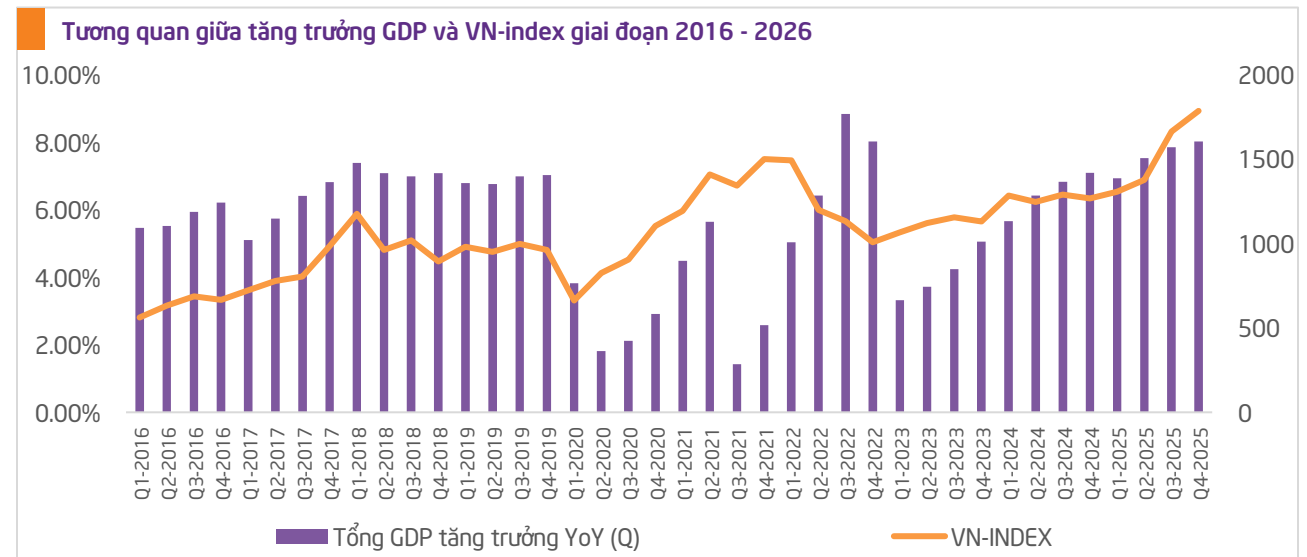
• Phân bổ room tín dụng quý 2

Năm 2026, Ngân hàng Nhà nước điều hành tín dụng theo hướng thận trọng và có chọn lọc, tín dụng vào các lĩnh vực rủi ro như bất động sản tiếp tục được kiểm soát chặt, với mục tiêu tăng trưởng toàn hệ thống khoảng 14%–15% nhưng phân bổ hạn mức dựa trên chất lượng từng ngân hàng. Room tín dụng được giao ngay từ đầu năm và kiểm soát theo tiến độ, trong đó mỗi quý chỉ được sử dụng tối đa khoảng 25% hạn mức cả năm nhằm hạn chế tình trạng dồn vốn sớm. Trong bối cảnh một số ngân hàng đã gần sử dụng hết hạn mức quý 1, việc bước sang quý 2 đồng nghĩa với việc dư địa tín dụng được mở lại theo kế hoạch năm, qua đó giúp hoạt động cho vay có thể tăng tốc trở lại trong ngắn hạn, diễn biến này có thể phần nào có thể hỗ trợ tâm lý thị trường chứng khoán.

• Nền tảng GDP ổn định

Thực tế cho thấy, VN-Index thường có xu hướng vận động tích cực trong các giai đoạn nền kinh tế duy trì tăng trưởng ổn định, điển hình như giai đoạn 2016–2019 và giai đoạn phục hồi sau đại dịch 2023–2025. Năm 2025, GDP Việt Nam đạt mức 7,58%, tiếp tục khẳng định nền tảng tăng trưởng vững chắc. Bước sang năm 2026, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng cao hướng tới vùng 10% trong những năm tới. Tăng trưởng quý I.2026 ước đạt khoảng 7.83%.

Theo đó, VN-Index có cơ sở để duy trì xu hướng tích cực trong trung và dài hạn, nhờ kỳ vọng vào sự cải thiện lợi nhuận doanh nghiệp và sự mở rộng của nền kinh tế. Tuy nhiên, trong ngắn hạn, diễn biến của thị trường vẫn có thể chịu tác động từ các yếu tố vĩ mô khác như lãi suất, tỷ giá và biến động từ môi trường bên ngoài.



1. Các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thị trường

- Chiến sự tại Trung Đông có thể tiếp tục chi phối thị trường chứng khoán theo cả 2 hướng tích cực và tiêu cực

Trong tháng 3/2026, xung đột quân sự tại Trung Đông – với tâm điểm là căng thẳng giữa Mỹ, Israel và Iran – tiếp tục leo thang và lan rộng sang nhiều mặt trận, từ quân sự đến năng lượng và vận tải biển. Các cuộc tấn công qua lại diễn ra liên tục, thậm chí đã bắt đầu nhắm vào các cơ sở năng lượng và tuyến vận chuyển chiến lược Hormuz, làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung dầu toàn cầu. Sau hơn một tháng, xung đột vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, trong khi các cảnh báo cho thấy hệ thống năng lượng có thể mất tới 6 tháng để phục hồi nếu bị gián đoạn nghiêm trọng.

Tuy nhiên, thị trường tài chính thường có khuynh hướng phản ánh trước những kịch bản có thể xảy ra tiếp theo:

Ở chiều tiêu cực: chiến sự kéo dài khiến giá dầu duy trì ở mức cao, qua đó gia tăng áp lực lạm phát, thu hẹp dư địa nới lỏng chính sách tiền tệ và khiến dòng tiền toàn cầu trở nên thận trọng hơn.

Đồng thời, rủi ro địa chính trị leo thang cũng thúc đẩy xu hướng dịch chuyển sang các tài sản an toàn, gây áp lực lên thị trường chứng khoán, đặc biệt tại các nền kinh tế mới nổi.

Ở chiều tích cực: trong kịch bản căng thẳng hạ nhiệt hoặc xuất hiện tín hiệu đàm phán, thị trường có thể nhanh chóng phục hồi khi yếu tố rủi ro được gỡ bỏ. Thực tế cho thấy, ngay cả trong giai đoạn xung đột, chỉ cần xuất hiện thông tin về khả năng ngừng bắn hoặc đối thoại, thị trường tài chính đã phản ứng tích cực trở lại. Khi đó, giá dầu hạ nhiệt, áp lực lạm phát giảm và dòng tiền có xu hướng quay lại các tài sản rủi ro như cổ phiếu, tạo điều kiện cho thị trường hồi phục.



Eo biển Hormuz. Ảnh internet.

1. Các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thị trường

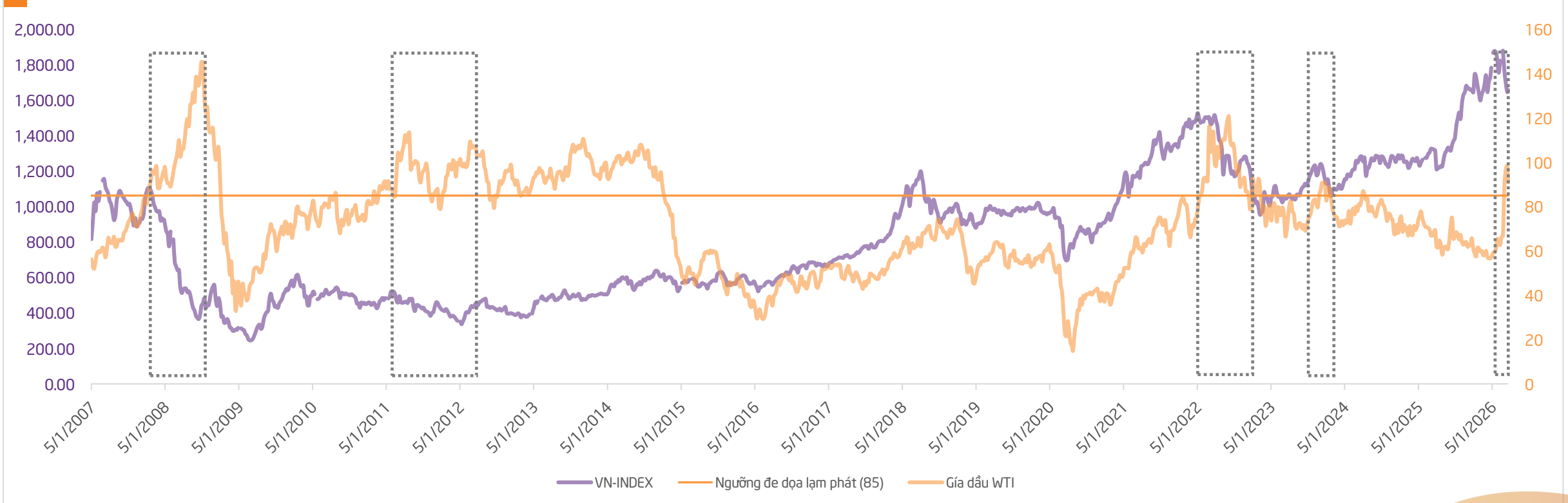
- **Nỗi lo lạm phát từ giá dầu thế giới**

Quan sát dữ liệu lịch sử cho thấy, khi giá dầu WTI bắt đầu vượt mức 85 USD/thùng trở lên, chỉ số VN-Index thường có xu hướng bước vào các nhịp điều chỉnh đáng kể. Diễn biến này đã lặp lại qua nhiều giai đoạn như 2007, 2011, 2022, 2024 và tiếp tục được ghi nhận trong bối cảnh năm 2026.

Đây là biểu hiện của cơ chế truyền dẫn vĩ mô khá rõ nét, khi giá năng lượng gia tăng, áp lực lạm phát bắt đầu hình thành, qua đó thu hẹp dư địa điều hành chính sách tiền tệ. Mặt bằng lãi suất có xu hướng duy trì ở mức cao hơn, kéo theo chi phí vốn của doanh nghiệp gia tăng và ảnh hưởng trực tiếp đến kỳ vọng lợi nhuận.

Đáng chú ý, trong phần lớn các trường hợp, đà tăng của giá dầu thường xuất phát từ các cú sốc địa chính trị hoặc gián đoạn nguồn cung, khiến thị trường tài chính toàn cầu chuyển sang trạng thái thận trọng. Khi đó, dòng vốn có xu hướng dịch chuyển sang các tài sản an toàn hơn như USD và vàng, qua đó tạo thêm áp lực lên các thị trường tài sản rủi ro trong đó có chứng khoán.

Tương quan giữa giá dầu WTI và chỉ số VN-index 2007 - 2026



1. Các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thị trường

• Lãi suất duy trì xu hướng tăng

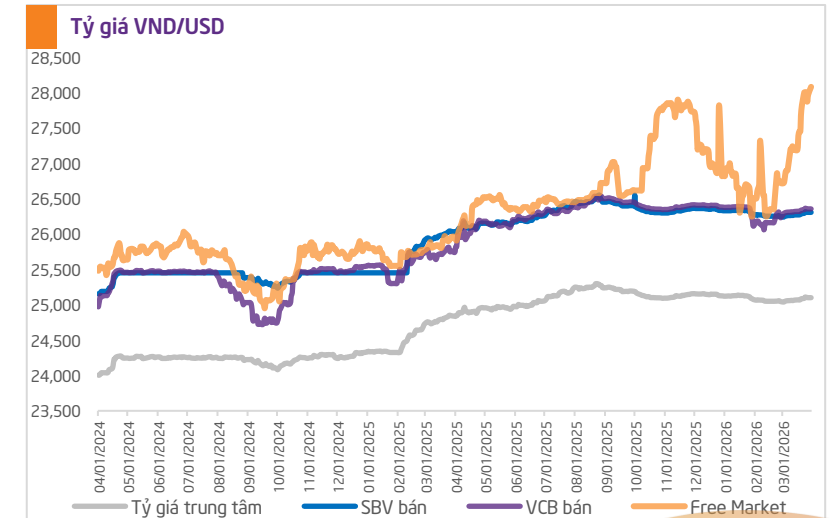
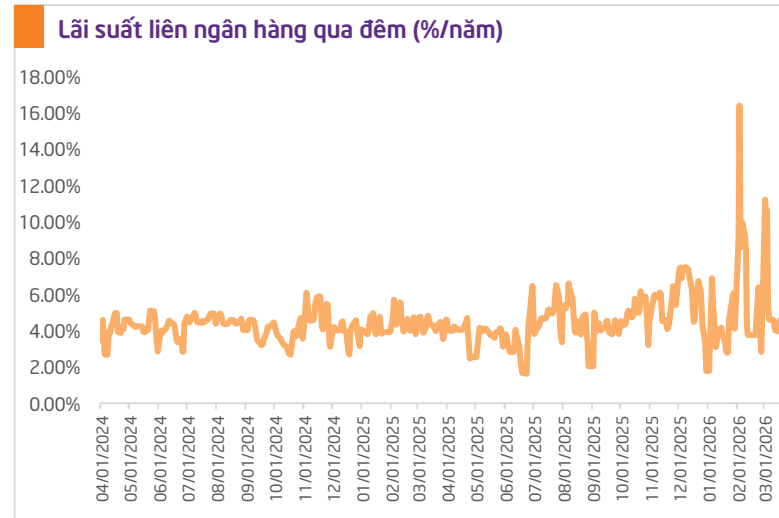
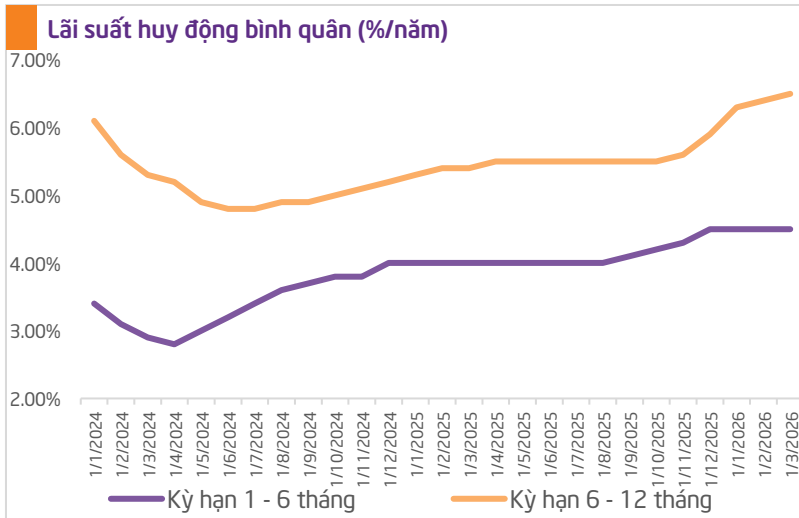
Từ đầu tháng 3/2026 đến nay, mặt bằng lãi suất huy động ghi nhận xu hướng tăng nhẹ và có sự phân hóa rõ rệt giữa các nhóm ngân hàng. Nhóm ngân hàng quốc doanh duy trì mặt bằng tương đối ổn định, với lãi suất kỳ hạn 12 tháng phổ biến quanh mức 5.0%–5.5%/năm, đóng vai trò neo giữ mặt bằng chung. Trong khi đó, nhóm ngân hàng thương mại cổ phần ghi nhận mức cao hơn, dao động khoảng 5.5%–7.0%/năm tùy theo kỳ hạn và chính sách huy động, phản ánh nhu cầu vốn gia tăng và áp lực cạnh tranh thanh khoản. Đáng chú ý, một số ngân hàng quy mô nhỏ và nền tảng ngân hàng số đã đẩy lãi suất lên mức cao lên đến 8.5%–9.0%/năm ở các kỳ hạn dài.

Đồng thời, mặt bằng lãi suất cho vay đang có xu hướng quay đầu tăng trở lại, trong đó rõ nét nhất là ở lĩnh vực bất động sản – khu vực có mức độ nhạy cảm cao với chi phí vốn. Diễn biến này bắt đầu tác động trực tiếp đến hành vi của người đi vay, khi nhiều khách hàng buộc phải trì hoãn kế hoạch vay vốn, đặc biệt với các nhu cầu chưa thực sự cấp thiết như tiêu dùng hoặc đầu tư.

Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng có xu hướng tăng rõ rệt từ cuối năm 2025 đến nay, thường xuyên vượt ngưỡng 5%/năm và không ít lần ghi nhận trên 10%/năm phản ánh thanh khoản hệ thống không còn dồi dào như trước.

• Tỷ giá quay lại mức cao của năm 2025 sau giai đoạn hạ nhiệt

Trong tháng 3.2026, tỷ giá USD/VND duy trì xu hướng tăng. Tại các ngân hàng thương mại, giá USD đã vượt mốc 26,300, tiệm cận vùng cao nhất trong 06 tháng gần đây, trong khi trên thị trường tự do, tỷ giá đã chính thức vượt mốc 28,000. Diễn biến này chủ yếu đến từ việc đồng USD duy trì sức mạnh trên thị trường quốc tế trong bối cảnh chính sách tiền tệ toàn cầu còn thận trọng, cùng với áp lực từ giá dầu tăng cao và căng thẳng địa chính trị khiến nhu cầu nắm giữ ngoại tệ gia tăng.



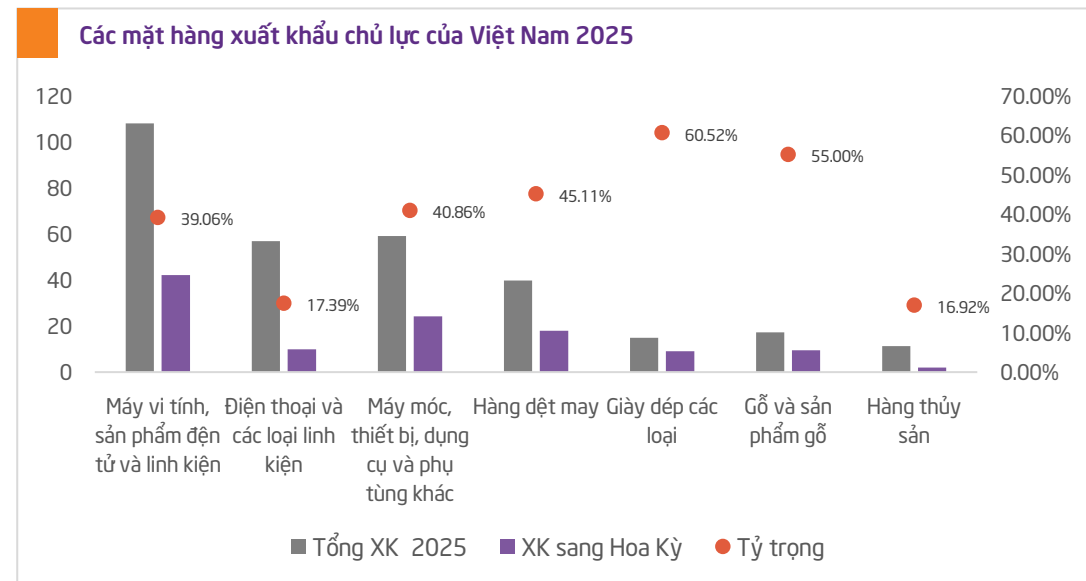
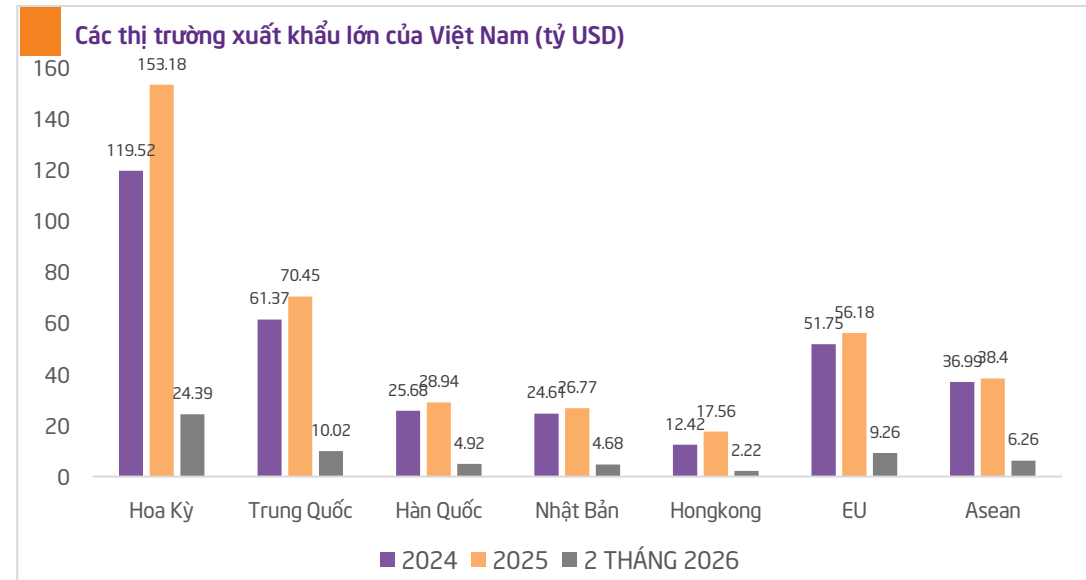
1. Các yếu tố có thể ảnh hưởng đến thị trường

• Rủi ro mới từ thuế quan Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Hiện tại, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ đang được áp mức thuế tạm thời 10% trong thời hạn 150 ngày sau khi tòa án tối cao Hoa Kỳ bác bỏ việc áp thuế đối ứng trên diện rộng của tổng thống Trump. Mức thuế mới kéo dài đến ngày 24/7/2026. Đây được xem là “khoảng thời gian vàng” để các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu, trước khi đối mặt với nguy cơ chính sách có thể thay đổi theo hướng bất lợi hơn.

Đáng chú ý, chính quyền Hoa Kỳ đã khởi động một cuộc điều tra thương mại mới theo Mục 301 Luật thương mại 1974 của Mỹ (*), nhằm rà soát tình trạng dư thừa năng lực sản xuất công nghiệp tại 16 đối tác lớn, trong đó có Việt Nam. Động thái này cho thấy Washington đang chuyển từ giai đoạn áp dụng “phụ phí nhập khẩu tạm thời” sang giai đoạn chuẩn bị các biện pháp mang tính chọn lọc và có mục tiêu hơn. Qua đó, rủi ro tăng thuế trong thời gian tới là hiện hữu, đặc biệt đối với các ngành có quy mô xuất khẩu lớn hoặc bị cho là cạnh tranh trực tiếp với doanh nghiệp Mỹ như thép, nhôm, máy móc, thiết bị, linh kiện, dệt may, da giày và đồ gỗ. Mặc dù chính phủ Việt Nam có thể đẩy mạnh đàm phán thương mại với phía Hoa Kỳ nhưng kết quả còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, thị trường trước mắt vẫn có thể tiếp tục thận trọng trước các rào cản thuế quan.

(**) Mục 301 là một quy định trong Luật Thương Mại năm 1974 của Mỹ, cho phép chính quyền Mỹ điều tra và áp dụng các biện pháp thương mại đối với những quốc gia bị cho là có hành vi cạnh tranh không công bằng. Về bản chất, đây là công cụ giúp Mỹ hợp thức hóa việc tăng thuế nhập khẩu hoặc hạn chế hàng hóa nhằm bảo vệ lợi ích trong nước. Việc khởi động điều tra theo Mục 301 cho thấy Mỹ đang mở đường cho khả năng áp dụng các biện pháp mạnh hơn trong thời gian tới, đồng thời tạo sức ép đàm phán với các đối tác. Đáng chú ý, các biện pháp theo Mục 301 không được áp dụng đồng loạt mà mang tính chọn lọc, thường tập trung vào những ngành hoặc nhóm sản phẩm cụ thể bị đánh giá là có lợi thế cạnh tranh không cân bằng. Vì vậy, tác động của chính sách này thường tập trung vào một số lĩnh vực trọng điểm, thay vì lan rộng trên toàn bộ nền kinh tế.*



2. Dự báo kịch bản vận động của chỉ số VN-index

Kịch bản cơ sở (65%): 1,665 – 1,740 điểm

Tiếp nối xu hướng phục hồi từ cuối tháng 3.2026, kịch bản cơ sở trong tháng 4.2026 nghiêng về phục hồi và tích lũy.

Tính đến cuối ngày 02/04/2026, đồ thị chỉ số VN-index đã bứt phá khỏi trendline giảm ngắn hạn, đây là tín hiệu cho thấy thị trường đã thoát khỏi trạng thái tiêu cực trước đó. Khối lượng giao dịch khớp lệnh toàn thị trường vẫn đang ở mức thấp và duy trì liên tục dưới mức trung bình 20 phiên trong nhiều ngày hàm ý nhịp tăng hiện tại mang tính chất của một đợt hồi phục kỹ thuật hơn là chân của một đợt sóng tăng mới.

Theo đó, chúng tôi dự báo sau khi phục hồi về vùng kháng cự gần nhất là 1,740 điểm, thị trường sẽ chuyển sang trạng thái tích lũy trong biên độ nhất định. Trong đó biên độ dao động của chỉ số có thể nằm trong vùng từ hỗ trợ MA200 ngày đến kháng cự gần nhất tương ứng với vùng 1,665 – 1,740 điểm.

Gợi ý chiến lược chung:

NĐT có thể ưu tiên chiến lược trading ngắn hạn – mua tại hỗ trợ và bán tại kháng cự với tỷ trọng vừa phải.

Ưu tiên tỷ trọng tiền mặt ở mức trung bình 50% để tạo tính linh hoạt cho danh mục.

Bên cạnh đó, nếu chỉ số giảm về dưới MA200 ngày (mức 1,665 điểm), NĐT tránh bắt đáy sớm và tiếp tục nâng tỷ trọng tiền mặt lên mức cao để tập trung sức mua khi cổ phiếu được chiết khấu sâu hơn trong kịch bản tiêu cực.



Nguồn: Fiinpro, TPS Research

2. Dự báo kịch bản vận động của chỉ số VN-index

Kịch bản tích cực (20%) : 1,787 – 1,841 điểm



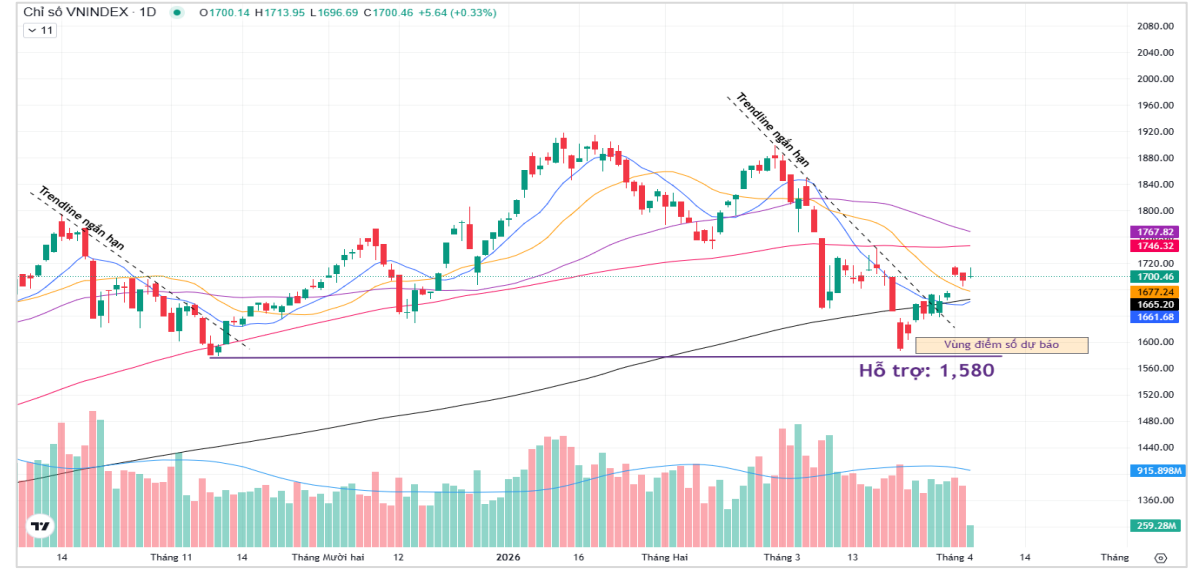
Đồ thị chỉ số VN-index. Nguồn: Fireant

Trong trường hợp khối lượng giao dịch có sự cải thiện hơn giúp chỉ số VN-index bứt phá khỏi vùng kháng cự 1,740 điểm, thị trường nhiều khả năng sẽ chuyển từ pha phục hồi kỹ thuật sang xu hướng tăng mới. Trong một xu hướng tăng, đỉnh sau sẽ cao hơn đỉnh trước, do vậy chúng tôi sử dụng phương pháp xác định giá mục theo theo thang đo Fibonacci hồi quy với tỷ lệ 1,272 – 1.618 dựa trên nhịp giảm gần nhất, tương ứng với vùng điểm số từ 1,787 đến 1,841.

Gợi ý chiến lược chung:

NĐT tiếp tục ưu tiên chiến lược nắm giữ nếu quan sát thấy áp lực bán không đáng kể tại vùng kháng cự 1,740 điểm. Tuy nhiên upside từ vùng 1,740 đến vùng mục tiêu kế tiếp không quá lớn nên NĐT chỉ nên bổ sung vị thế hoặc mở mua mới với tỷ trọng nhỏ, theo đó tỷ trọng tiền mặt có thể giữ ở mức 40%. Đồng thời NĐT nên cân nhắc chốt lãi nếu chỉ số đạt vùng mục tiêu.

Kịch bản tiêu cực (15%) : 1,580 – 1,590 điểm



Đồ thị chỉ số VN-index. Nguồn: Fireant

Trong trường hợp áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đánh mất hỗ trợ MA200 ngày (1,665 điểm), thị trường nhiều khả năng sẽ điều chỉnh về lại vùng đáy dài hạn quanh 1,580 – 1,590 điểm, nơi có mức hỗ trợ đáng tin cậy đã khiến thị trường phục hồi tốt trong 2 lần trước đây.

Gợi ý chiến lược chung:

Dù trong kịch bản tiêu cực, nhưng chúng tôi đánh giá đây lại là vùng điểm số mở ra cơ hội hấp dẫn cho các vị thế trung – dài hạn, đặc biệt đối với NĐT đã quản trị tốt danh mục trong kịch bản cơ sở mà chúng tôi đề cập phía trên. NĐT có thể tiến hành giải ngân từng phần đối với các cổ phiếu có nền tảng tốt và kết quả kinh doanh tích cực.



NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU TÂM ĐIỂM & GỢI Ý CƠ HỘI ĐẦU TƯ



NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU TÂM ĐIỂM & GỢI Ý CƠ HỘI ĐẦU TƯ

1. Nhận định kỹ thuật top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch lớn nhất tháng 3.2026

Mã cổ phiếu	Sàn	Giá đóng cửa 02/04/2026	%MoM	RSI	MFI	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn	Nhận định & gợi ý hành động
SSI	HOSE	27,900	-13,89%	44.48	45.15	Trung tính	Tiêu cực	Tiêu cực	<p>RSI và MFI đều đang ở vùng trung tính, cho thấy dòng tiền chưa thực sự mạnh và trạng thái thị trường còn lưỡng lự. Xu hướng trung và dài hạn vẫn đang nghiêng về tiêu cực, phản ánh áp lực giảm vẫn là chủ đạo và các nhịp hồi (nếu có) mang tính kỹ thuật nhiều hơn là đảo chiều xu hướng.</p> <p>Hành động gợi ý: Ưu tiên quan sát, hạn chế mua mới. Nếu đang nắm giữ, có thể tận dụng các nhịp hồi để cơ cấu giảm tỷ trọng.</p>
HPG	HOSE	21,150	-5,73%	55.05	44.08	Tích cực	Tích cực	Tích cực	<p>RSI – MFI ở mức khá, xu hướng ngắn, trung và dài hạn đều tích cực cho thấy cổ phiếu đang trong trạng thái vận động tốt, có nền tảng xu hướng rõ ràng.</p> <p>Hành động gợi ý: Có thể tiếp tục nắm giữ, cân nhắc gia tăng khi điều chỉnh về vùng hỗ trợ quanh 26,600 - 26,800</p>
FPT	HOSE	75,300	-18,95%	37.35	42.11	Trung tính	Tiêu cực	Tiêu cực	<p>RSI thấp, dòng tiền yếu, xu hướng trung và dài hạn tiêu cực cho thấy rủi ro vẫn chiếm ưu thế.</p> <p>Hành động gợi ý: Hạn chế mua mới, ưu tiên giảm tỷ trọng dần, đặc biệt khi có nhịp hồi</p>
SHB	HOSE	15,200	-4,70%	43.88	53.35	Trung tính	Tiêu cực	Tiêu cực	<p>RSI – MFI trung tính nhưng xu hướng trung và dài hạn tiêu cực cho thấy lực hồi yếu, xu hướng chính vẫn giảm.</p> <p>Hành động gợi ý: Quan sát, tránh bắt đáy sớm.</p>

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU TÂM ĐIỂM & GỢI Ý CƠ HỘI ĐẦU TƯ

1. Nhận định kỹ thuật top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch lớn nhất tháng 3.2026

Mã cổ phiếu	Sàn	Giá đóng cửa 02/04/2026	%MoM	RSI	MFI	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn	Nhận định & gợi ý hành động
VIC	HOSE	141,000	-18,02%	48.77	36.28	Tích cực	Trung tính	Trung tính	RSI ổn, xu hướng ngắn hạn tích cực nhưng trung – dài hạn chưa rõ ràng cho thấy cổ phiếu đang ở pha hồi kỹ thuật. Hành động gợi ý: Có thể trading ngắn hạn trong biên độ giá từ hỗ trợ gần nhất 122 đến kháng cự gần nhất 150.
STB	HOSE	62,200	-5.04%	45.26	36.26	Tiêu cực	Tiêu cực	Trung tính	RSI – MFI yếu, xu hướng ngắn và trung hạn tiêu cực → áp lực giảm vẫn lớn. Hành động gợi ý: Ưu tiên đứng ngoài hoặc cơ cấu giảm tỷ trọng.
MWG	HOSE	82,400	-11,49%	47.98	44.13	Tích cực	Trung tính	Trung tính	RSI – MFI trung bình, xu hướng ngắn hạn tích cực nhưng trung – dài hạn chưa xác nhận → hồi phục nhưng chưa bền. Hành động gợi ý: Nằm giữ tỷ trọng thấp, canh chốt lời khi có nhịp tăng.
MBB	HOSE	26,500	-7.02%	48.91	46.54	Tích cực	Trung tính	Trung tính	RSI – MFI trung bình, xu hướng ngắn hạn tích cực nhưng trung – dài hạn chưa xác nhận → hồi phục nhưng chưa bền. Hành động gợi ý: Nằm giữ tỷ trọng thấp, canh chốt lời khi có nhịp tăng.
BSR	HOSE	26,300	-15,71%	41.01	16.39	Tiêu cực	Tiêu cực	Trung tính	RSI thấp, MFI rất yếu, xu hướng ngắn và trung hạn tiêu cực → dòng tiền rút ra rõ rệt. Hành động gợi ý: Tránh tham gia mới, rủi ro cao và hạ tỷ trọng nếu đang có vị thế.
VIX	HOSE	17,000	-10,53%	46.76	56.84	Tích cực	Trung tính	Tiêu cực	RSI – MFI khá, xu hướng ngắn hạn tích cực nhưng dài hạn vẫn tiêu cực → hồi phục trong xu hướng giảm. Hành động gợi ý: Ưu tiên nằm giữ

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU TÂM ĐIỂM & GỢI Ý CƠ HỘI ĐẦU TƯ

2. Gợi ý cơ hội đầu tư theo phân tích kỹ thuật

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU – HOSE: ACB

Giá đóng cửa ngày 02/04/2026 **23,600 VND/CP**

Giá mục tiêu **26,800 VND/CP**

Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng **+13.56%**

Trading time **3 – 6 tháng**



Đồ thị cổ phiếu ACB. Nguồn: Fireant

Nhận định:

Trong ngắn hạn đồ thị cổ phiếu ACB đã hình thành mô hình tam giác cân thể hiện lực cầu đang tạm thời dẫn trước, chúng tôi đánh giá mô hình ngắn hạn này có thể là tiền đề để cổ phiếu ACB bứt phá khỏi kênh giảm giá kéo dài từ tháng 09.2025 sau quá trình tích lũy chặt chẽ.

Bên cạnh đó, kể từ đầu tháng 03.2026, động lực tăng giá đã bắt đầu xuất hiện được thể hiện qua các chỉ báo động lượng RSI và MFI phục hồi từ vùng quá bán, qua đó giúp giá cổ phiếu vượt lên trên vùng kháng cự MA10 và MA20. Đồng thời hệ thống các đường MA đang có dấu hiệu hội tụ, đây thường là dấu hiệu cho thấy cổ phiếu sắp bước vào sóng tăng.

Bằng cách xác định giá mục tiêu của mẫu hình, chúng tôi dự báo cổ phiếu ACB có thể hướng tới vùng 26,800 tương đương mới mức sinh lời 13.56% so với mức giá đóng cửa ngày 02/04/2026.

Chiến lược giao dịch:

NDT có thể giải ngân từng phần đối với cổ phiếu ở vùng giá từ 23,350 đến 23,500 và bổ sung vị thế nếu giá cổ phiếu vượt kháng cự dài hạn ở vùng 24,000. Đồng thời đặt mức stop-loss nếu giá giảm về dưới 22,800.

Đối với NDT đang có vị thế, ưu tiên chiến lược nắm giữ và tăng tỷ trọng nếu giá vượt kháng cự nêu trên.

Vùng mua (1)	Vùng mua (2)	Hỗ trợ	Kháng cự	Ngưỡng Cutloss	Giá mục tiêu
~23,350 – 23,500	>24,000	22,800	24,000	<22,800	~26,800

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU TÂM ĐIỂM & GỢI Ý CƠ HỘI ĐẦU TƯ

2. Gợi ý cơ hội đầu tư theo phân tích kỹ thuật

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN – HOSE: VHC

Giá đóng cửa ngày 02/04/2026 **58,600 VND/CP**

Giá mục tiêu **72,000 VND/CP**

Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng **+22.87%**

Trading time **3 – 6 tháng**



Đồ thị cổ phiếu VHC. Nguồn: Fireant

Nhận định:

Cổ phiếu VHC vẫn đang duy trì kênh giá tăng dài hạn kéo dài từ tháng 04.2025 đến nay, hiện tại giá cổ phiếu đang giao dịch quanh biên dưới của kênh, cũng đồng thời là mức hỗ trợ dài hạn có độ tin cậy cao.

Vùng hỗ trợ dài hạn của kênh giá có cùng phạm vi giá (56,000 – 58,000)với hệ thống đường trung bình vốn đang hội tụ chặt chẽ, trong đó nội bật là MA200 ngày. Trong tháng 3.2026 giá cổ phiếu đã có 2 lần phản ứng tích cực khi điều chỉnh về vùng hỗ trợ trên, theo quan điểm phân tích kỹ thuật, chúng tôi cho rằng vùng giá hiện tại là khá hấp dẫn cho chiến lược mua trung hạn.

Việc giá cổ phiếu vận động tăng trong kênh dài hạn thường hàm ý cho quy luật vận động của giá theo chu kỳ, theo đó, chúng tôi dự báo giá mục tiêu của cổ phiếu sẽ tại biên trên của kênh giá là 72,000 tương đương với tiềm năng sinh lời +22.87% so với mức giá đóng cửa ngày 02/04/2026.

Chiến lược giao dịch:

NĐT có thể giải ngân từng phần đối với cổ phiếu ở vùng giá 56,000 -58,000 và bổ sung vị thế nếu giá cổ phiếu vượt kháng cự ngắn hạn ở vùng 60,000. Đồng thời đặt mức stop-loss nếu giá giảm về dưới 55,000.

Đối với NĐT đang có vị thế, ưu tiên chiến lược nắm giữ và tăng tỷ trọng nếu giá vượt kháng cự nêu trên.

Vùng mua (1)	Vùng mua (2)	Hỗ trợ	Kháng cự	Ngưỡng Cutloss	Giá mục tiêu
~56,000 – 58,000	>60,000	55,700	60,000	<55,000	~72,000

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM


Các thông tin, tuyên bố, dự đoán trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, là dựa trên các nguồn thông tin tin cậy, tuy nhiên TPS không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo.

Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. Báo cáo này không phải là báo cáo phục vụ cho nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo quy định pháp luật. TPS và các công ty con; cũng như giám đốc, nhân viên của TPS và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này.

TPS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. TPS sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này. TPS nghiêm cấm việc sử dụng, và mọi sự in ấn, sao chép hay xuất bản toàn bộ hay từng phần bản Báo cáo này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của TPS

LIÊN HỆ

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIÊN PHONG (TPS)

 028 7301 3839

 tt.pt@tpbs.com.vn

 <https://www.tpbs.com.vn/>